

UBND TP.HCM
Sở Thông Tin và Truyền thông

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU TRÌNH VĂN BẢN th

GẤP

☐

Đến số:.....218.....

THEO DÕI

☐

Ngày :.....14-06-2016.....

Kính trình: Giám đốc

Ý kiến chỉ đạo:

Chủ trì: ^{AT}

Phối hợp: ^{LBC}

Đề biết:

☒

Lưu

☒

Xử lý, báo cáo

☐

Soạn công văn trả lời

Tài liệu đính kèm:.....

Văn thư:

Ngày.....tháng.....năm.....

Chuyển tiếp:.....

Số: ~~3006~~ /QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày ~~10~~ tháng ~~6~~ năm ~~2016~~

ĐẾN SỐ:	218
NGÀY:	14-06-2016

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt “Đề án nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của trọng tài thương mại đến năm 2020 tại Thành phố Hồ Chí Minh”

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Trọng tài thương mại ngày 17 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28 tháng 7 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Trọng tài thương mại;

Căn cứ Chỉ thị số 18/2008/CT-UBND ngày 16 tháng 09 năm 2008 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc triển khai thực hiện Nghị định số 66/2008/NĐ-CP ngày 28/05/2008 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Thực hiện Quyết định số 1111/QĐ-UBND ngày 05 tháng 3 năm 2012 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2012-2015;

Xét ý kiến của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 2619/TTr-STP ngày 27 tháng 4 năm 2016;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của trọng tài thương mại đến năm 2020 tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Tư pháp, Thủ trưởng các Sở-ban, ngành Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận-huyện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan, các tổ chức trọng tài thương mại tại Thành phố, cơ quan báo chí Thành phố có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- TTUB: CT, các PCT;
- Tòa án nhân dân Thành phố;
- Cục Thi hành án dân sự TP;
- Đoàn Luật sư TP; Hội Luật gia TP;
- 11 Trung tâm trọng tài TM (nhận qua Sở TP);
- VPUB: Các PVP; Các Phòng CV;
- Lưu: VT, (PCNC/TNh) D.180



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Huỳnh Cách Mạng

ĐỀ ÁN

**Nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của trọng tài thương mại
đến năm 2020 tại Thành phố Hồ Chí Minh**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 3006 /QĐ-UBND
ngày 10 tháng 6 năm 2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)*

**I. TỔNG QUAN VỀ HOẠT ĐỘNG TRỌNG TÀI THƯƠNG MẠI TRÊN
ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**1. Tổ chức Trọng tài thương mại và trọng tài viên trên địa bàn
Thành phố**

a) Các tổ chức trọng tài thương mại trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh:

Trên cơ sở Nghị định số 116/CP ngày 05 tháng 9 năm 1994 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Trọng tài kinh tế, năm 1997, Trung tâm trọng tài kinh tế Sài Gòn được thành lập.

Năm 2003, Pháp lệnh Trọng tài được Ủy ban thường vụ Quốc hội thông qua. Theo đó, Trung tâm trọng tài kinh tế Sài Gòn được đổi tên thành Trung tâm Trọng tài thương mại Thành phố Hồ Chí Minh, đồng thời có thêm 03 tổ chức trọng tài thương mại đăng ký hoạt động trên địa bàn Thành phố là Chi nhánh Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam (*đăng ký hoạt động năm 2005*) Trung tâm Trọng tài thương mại Quốc tế Thái Bình Dương (*đăng ký hoạt động năm 2006*), và Chi nhánh Trung tâm Trọng tài thương mại Quốc tế Á Châu (*đăng ký hoạt động năm 2007*) (các Chi nhánh này có trụ sở chính đặt tại Hà Nội).

Năm 2010, Luật Trọng tài thương mại được Quốc hội thông qua, Thành phố Hồ Chí Minh có thêm 07 tổ chức trọng tài thương mại đăng ký hoạt động là Trung tâm Trọng tài thương mại Tài chính Ngân hàng Việt Nam (*đăng ký hoạt động năm 2012*), Trung tâm Trọng tài thương mại Tài chính (*đăng ký hoạt động năm 2013*), Trung tâm Trọng tài thương mại Nam Việt (*đăng ký hoạt động năm 2014*), Trung tâm Trọng tài thương mại Toàn Cầu (*đăng ký hoạt động năm 2014*), Trung tâm trọng tài thương mại Sài Gòn (*đăng ký hoạt động năm 2015*), Trung tâm trọng tài thương mại Liên Minh (*đăng ký hoạt động năm 2015*) và Trung tâm Trọng tài thương mại Luật gia Việt Nam (*đăng ký hoạt động năm 2016*).

Như vậy, đến nay trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh có 11 tổ chức trọng tài thương mại, trong đó có 09 Trung tâm trọng tài thương mại và 02 Chi nhánh Trung tâm trọng tài thương mại¹.

¹ Theo Luật Trọng tài thương mại năm 2010, Trung tâm trọng tài thương mại có chức năng tổ chức, điều phối hoạt động giải quyết tranh chấp bằng trọng tài quy chế và hỗ trợ trọng tài viên về các mặt hành chính, văn phòng và các trợ giúp khác trong quá trình tổ tụng trọng tài. Trung tâm trọng tài thương mại được thành lập, có quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật, có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng, hoạt động không vì mục đích lợi nhuận.

Trong quá trình hoạt động, một số tổ chức trọng tài thương mại đã quan tâm xây dựng mô hình hoạt động theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, phù hợp với năng lực kinh nghiệm, chuyên môn của từng tổ chức; xây dựng điều lệ, bản quy tắc tố tụng, các biểu mẫu văn bản, đào tạo kỹ năng nghiệp vụ, văn hóa ứng xử trong giải quyết tranh chấp cho các Trọng tài viên và thư ký bằng nhiều hình thức khác nhau; tạo điều kiện cho các thành viên tham dự tập huấn nghiệp vụ, kiến thức...

b) Đội ngũ trọng tài viên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh:

Tính đến 31 tháng 3 năm 2016, các tổ chức trọng tài thương mại tại Thành phố Hồ Chí Minh có 323 trọng tài viên (bao gồm trọng tài viên là người Việt Nam và người nước ngoài). Tất cả các trọng tài viên đều có trình độ cử nhân trở lên. Trong đó, gần 30% trọng tài viên có trình độ tiến sĩ, trên 15% trọng tài viên có trình độ thạc sĩ. Trên 50% trọng tài viên là luật sư.

Trình độ chuyên môn của các trọng tài viên khá đa dạng, liên quan đến nhiều lĩnh vực ngành nghề khác nhau, như: tài chính, ngân hàng, thương mại, bảo hiểm, hàng hải, nông nghiệp, sở hữu công nghiệp, sở hữu trí tuệ, xuất-nhập khẩu, mua bán hàng hóa, luật. Một số trọng tài viên người Việt Nam sử dụng thành thạo ngoại ngữ (tiếng Anh, Pháp, Đức, Nga...) và có khả năng tiếp nhận, giải quyết hiệu quả các tranh chấp, phát huy được các ưu điểm của phương thức giải quyết tranh chấp bằng trọng tài.

2. Kết quả hoạt động của các Tổ chức trọng tài thương mại

Trong 05 năm (2011-2015) kể từ khi Luật Trọng tài thương mại năm 2010 có hiệu lực, các tổ chức trọng tài thương mại đã tiếp nhận và xử lý 1.065 vụ việc với nhiều lĩnh vực giải quyết, như: mua bán hàng hóa, xây dựng, sở hữu trí tuệ, lao động, phân phối, đại lý và trung gian, bảo hiểm thương mại, đầu tư nước ngoài, tranh chấp hàng hải, tín dụng và thanh toán quốc tế...

Các tranh chấp do tổ chức trọng tài thương mại giải quyết ngày càng rộng, bao gồm cả tranh chấp có yếu tố nước ngoài. Với thủ tục giải quyết linh hoạt, chủ động, rút ngắn thời gian, tiết kiệm chi phí, kết quả hoạt động trọng tài thương mại bước đầu thể hiện đúng chủ trương xã hội hóa việc giải quyết tranh chấp thương mại và các lĩnh vực, tạo được uy tín cho cộng đồng doanh nghiệp, doanh nhân.

Ngoài hoạt động giải quyết tranh chấp, các tổ chức trọng tài thương mại còn thực hiện một số hoạt động khác, như: tham gia các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng cho trọng tài viên; tuyên truyền, quảng bá hoạt động của các tổ chức trọng tài thương mại, vị trí, vai trò của trọng tài thương mại đối với xã hội thông qua nhiều hình thức khác nhau (phát hành tờ gấp, kết hợp với giảng dạy luật ở các trường, tập huấn, thông qua báo chí, phát thanh, truyền hình...); tổ chức các buổi tọa đàm, hội nghị, hội thảo liên quan đến hoạt động trọng tài thương mại; tham gia góp ý các văn bản quy phạm pháp luật, các chính sách có liên quan đến hoạt động trọng tài thương mại và các lĩnh vực khác; xuất bản ấn

phẩm về trọng tài thương mại và các ấn phẩm có liên quan đến hoạt động trọng tài thương mại; hợp tác quốc tế với một số trung tâm trọng tài thương mại tại các nước như Singapore, Malaysia, Hồng Kông...; tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện.

3. Quản lý nhà nước đối với hoạt động trọng tài thương mại

Sau khi Luật Trọng tài thương mại và các văn bản hướng dẫn thi hành được ban hành, Thành phố đã triển khai các nội dung để quản lý nhà nước đối với lĩnh vực trọng tài thương mại, như: thực hiện các thủ tục hành chính liên quan đến việc đăng ký, thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của tổ chức trọng tài thương mại; rà soát, cập nhật, lập danh sách tổ chức trọng tài thương mại và đăng tải trên trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp Thành phố; rà soát và chuẩn hóa các quy trình, thủ tục hành chính liên quan đến trọng tài thương mại theo hướng cải cách hành chính; áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn Việt Nam ISO 9001:2008; tuyên truyền, phổ biến pháp luật về trọng tài thương mại; cung cấp thông tin về đăng ký hoạt động của tổ chức trọng tài thương mại cho các cá nhân, tổ chức theo quy định pháp luật về trọng tài thương mại; đóng góp ý kiến đối với các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương liên quan đến trọng tài thương mại; thực hiện cơ chế thông tin báo cáo cho Bộ Tư pháp và các cơ quan, tổ chức có liên quan; khảo sát tình hình tổ chức và hoạt động của tổ chức trọng tài thương mại để nắm bắt, xử lý những khó khăn, vướng mắc trong hoạt động trọng tài thương mại cũng như đề xuất, kiến nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền tháo gỡ những tồn tại, bất cập trong hoạt động trọng tài thương mại tại địa phương.

II. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH ĐỀ ÁN

1. Cơ sở pháp lý

1.1. Các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước:

- Chế định trọng tài và phương thức giải quyết tranh chấp bằng trọng tài đã được đưa vào các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Đây cũng được xem là một nội dung trong xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam đến năm 2010, định hướng đến năm 2020 và trong chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020. Theo đó, Nghị quyết số 48-NQ/TW ngày 24 tháng 5 năm 2005 của Bộ Chính trị tại phần phương hướng có nêu: “Hoàn thiện pháp luật về giải quyết tranh chấp kinh tế (trọng tài, hòa giải) phù hợp với tập quán thương mại quốc tế. Tham gia các điều ước quốc tế đa phương về tương trợ tư pháp, nhất là các điều ước liên quan tới việc công nhận và cho thi hành các bản án, quyết định của tòa án, quyết định trọng tài thương mại”; Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02 tháng 6 năm 2005 và Nghị quyết số 09-NQ/TW ngày 09 tháng 12 năm 2011 của Bộ Chính trị đều có nội dung khuyến khích việc giải quyết một số tranh chấp thông qua thương lượng, hòa giải, trọng tài; tòa án hỗ trợ bằng quyết định công nhận việc giải quyết đó.

- Thê chế hóa các Nghị quyết của Đảng, ngày 17 tháng 6 năm 2010, Quốc hội đã thông qua Luật Trọng tài thương mại, góp phần hoàn thiện phương thức giải quyết bằng trọng tài thương mại đối với các tranh chấp phát sinh trong

hoạt động kinh doanh, thương mại, đặc biệt khi nước ta đang đẩy nhanh tốc độ hội nhập thế giới, ngày càng có nhiều tổ chức nước ngoài đầu tư vào Việt Nam lựa chọn tổ chức trọng tài thương mại Việt Nam để giải quyết tranh chấp.

- Cùng với việc ban hành Luật Trọng tài thương mại, Chính phủ ban hành Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28 tháng 7 năm 2011 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Trọng tài thương mại. Ngày 20 tháng 3 năm 2014, Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao ban hành Nghị quyết số 01/2014/NQ-HĐTP hướng dẫn thi hành một số quy định Luật Trọng tài thương mại.

1.2. Các Công ước, Hiệp định mà Việt Nam là thành viên hoặc đã ký kết với các nước:

- Việt Nam là thành viên của hơn 50 Công ước, Hiệp định đầu tư song phương và Hiệp định thương mại tự do. Trong đó, có những Công ước, Hiệp định quan trọng như: Công ước New York năm 1958 về công nhận và thi hành các phán quyết của trọng tài nước ngoài; Công ước Washington năm 1965 về giải quyết tranh chấp liên quan đến đầu tư giữa các quốc gia và công dân của các quốc gia. Việt Nam cũng đã ký văn kiện xác thực nội dung của TPP (Hiệp định Đối tác xuyên Thái Bình Dương) và hiện nay đang chuẩn bị cho việc phê chuẩn văn kiện này. Nội dung của TPP đề cập đến các vấn đề kinh tế, thương mại, đầu tư, hải quan, giải quyết tranh chấp kinh tế.

- Thành phố Hồ Chí Minh là một trong những trung tâm kinh tế-văn hóa-xã hội lớn của đất nước, các giao dịch quan hệ dân sự, kinh tế thương mại của các doanh nghiệp, giao lưu với các doanh nghiệp nước ngoài ngày càng phát triển... cho nên nhu cầu hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên địa bàn là rất lớn. Chính vì vậy, ngày 05 tháng 03 năm 2012, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quyết định số 1111/QĐ-UBND về Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2012-2015, trong đó giao nhiệm vụ cho các cơ quan, tổ chức xây dựng Đề án nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của trọng tài thương mại trên địa bàn Thành phố để trình Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành.

2. Cơ sở thực tiễn

Quá trình hoạt động của trọng tài thương mại thời gian qua cho thấy hoạt động trọng tài thương mại đã đạt được những kết quả nhất định. Tuy nhiên, vẫn còn một số hạn chế, tồn tại cần khắc phục để hoạt động trọng tài thương mại ngày càng phát triển.

2.1. Về thể chế

- Cơ sở pháp lý để hủy phán quyết trọng tài còn chưa cụ thể, dẫn đến nhiều cách hiểu và áp dụng khác nhau (*theo Luật Trọng tài thương mại, một trong những căn cứ để hủy phán quyết trọng tài là phán quyết trọng tài trái với các nguyên tắc cơ bản của pháp luật Việt Nam. Tuy nhiên đến nay, chưa có hướng dẫn cụ thể áp dụng*). Việc hủy phán quyết trọng tài vô căn cứ, dẫn đến ý thức chấp hành các phán quyết trọng tài của các bên tranh chấp không cao, giảm hiệu

lực phán quyết trọng tài. Điều này, ảnh hưởng niềm tin của doanh nghiệp trong việc lựa chọn phương thức giải quyết tranh chấp bằng trọng tài.

- Chưa có cơ chế thông tin về việc hủy phán quyết trọng tài, về thi hành phán quyết trọng tài giữa tòa án, cơ quan thi hành án dân sự với hội đồng trọng tài, tổ chức trọng tài thương mại. Điều này, có thể dẫn đến các cơ sở để hủy phán quyết trọng tài là không chính xác.

- Quy định về việc kiểm tra, giám sát trọng tài viên tuân thủ pháp luật, tuân theo quy tắc đạo đức nghề nghiệp chưa rõ ràng. Do đó, một bộ phận trọng tài viên còn thiếu kỹ năng nghề nghiệp, lúng túng trong quá trình tham gia tố tụng trọng tài. Bên cạnh đó, đến nay, chưa có công trình, đề án nào thực hiện khảo sát, đánh giá đầy đủ về chất lượng đội ngũ trọng tài viên để làm cơ sở cho việc thiết lập các giải pháp nhằm củng cố và nâng cao năng lực đội ngũ trọng tài thương mại hoạt động trên địa bàn Thành phố.

- Chưa có cơ chế chính sách cụ thể, hiệu quả để hỗ trợ nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động cho tổ chức trọng tài thương mại. Do đó, một số tổ chức trọng tài thương mại còn hạn chế về kinh phí hoạt động, không có khả năng trong việc tái đầu tư, cải thiện cơ sở vật chất, quảng bá cho hoạt động trọng tài thương mại.

- Quy định về việc xác định thẩm quyền của cơ quan thi hành án dân sự trong việc thi hành phán quyết còn chưa phù hợp. Việc chỉ giới hạn thẩm quyền thi hành án của cơ quan thi hành án dân sự tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi Hội đồng trọng tài ra phán quyết mới có thẩm quyền thi hành phán quyết trọng tài là không phù hợp và không tạo điều kiện thuận lợi cho các bên tranh chấp vì trên thực tế các doanh nghiệp thường có hoạt động kinh doanh tại nhiều địa phương khác nhau. Bên cạnh đó, pháp luật hiện hành chưa quy định về sự phối hợp giữa hoạt động trọng tài thương mại với cơ quan, tổ chức có chức năng thi hành án (cơ quan thi hành án dân sự, thừa phát lại) để nâng cao chất lượng thi hành phán quyết trọng tài thương mại.

2.2. Về tổ chức, hoạt động trọng tài thương mại

Số lượng trọng tài viên có hội đủ yêu cầu và các kỹ năng trọng tài, trình độ ngoại ngữ, khả năng giải quyết các tranh chấp có yếu tố nước ngoài trong bối cảnh hội nhập quốc tế, hiện nay chưa nhiều. Các trọng tài viên chưa có nhiều cơ hội tích lũy kinh nghiệm thực tế và trau dồi kiến thức thực tiễn. Ngoài ra, một số trọng tài viên chưa có sự đầu tư đầy đủ đối với hoạt động trọng tài thương mại (nghiên cứu quy trình tố tụng, học tập kinh nghiệm của nước ngoài...).

Số lượng vụ việc được giải quyết bằng phương thức trọng tài vẫn còn khá khiêm tốn so với nhu cầu giải quyết tranh chấp thương mại phát sinh trên thực tế cũng như số lượng vụ việc do cơ quan Tòa án thụ lý, xét xử². Hoạt động của các tổ chức trọng tài thương mại chưa đồng đều. Trong giai đoạn 2010-2015, trong số 10 tổ chức trọng tài trên địa bàn Thành phố thì chỉ có 03 tổ chức trọng tài thương

² Theo Báo cáo của các tổ chức trọng tài thương mại trên địa bàn Thành phố và Báo cáo số 213/BC-TATP ngày 15/02/2016 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, tỷ lệ số vụ tranh chấp thương mại do các tổ chức trọng tài thương mại đã xử lý so với ngành Tòa án Thành phố đã xử lý chiếm 210/5.886 vụ việc, 3,5% (năm 2014) và 420/ 3.999 vụ việc, 10,5% (năm 2015).

mại có số lượng vụ việc giải quyết là 99,6%, những tổ chức còn lại có số vụ việc giải quyết rất thấp (0,4% vụ việc giải quyết). Có tổ chức trọng tài thương mại từ khi thành lập đến nay chưa giải quyết vụ việc nào.

Một số tổ chức trọng tài thương mại chưa quan tâm đến công tác quản trị, điều hành tổ chức còn thiếu tính chuyên nghiệp; chưa chú trọng đến việc tổ chức bộ máy, thậm chí có tổ chức không hình thành bộ máy, không có nhân viên chính thức mà sử dụng nhân viên kiêm nhiệm từ tổ chức khác. Cơ sở vật chất, trang thiết bị của một số tổ chức trọng tài thương mại còn thiếu thốn; diện tích trụ sở còn chật hẹp.

Kinh phí hoạt động của các tổ chức trọng tài thương mại còn hạn chế, do tổ chức trọng tài thương mại là tổ chức phi chính phủ, phi lợi nhuận, không được cơ quan nhà nước hỗ trợ về trụ sở, cơ sở vật chất, ngoài ra, các tổ chức trọng tài thương mại không được ưu đãi về thuế trong thời gian đầu được thành lập. Thêm vào đó, do số lượng vụ việc giải quyết bằng phương thức trọng tài thương mại còn khiêm tốn, doanh thu chưa nhiều nên các tổ chức trọng tài thương mại không có khả năng trong việc tái đầu tư; cải thiện cơ sở vật chất; đầu tư cho hoạt động đào tạo ngoại ngữ, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ cho trọng tài viên; quảng bá hoạt động trọng tài thương mại. Hiện nay, một số tổ chức trọng tài thương mại vẫn phải duy trì hoạt động trên cơ sở đóng góp tài chính của các thành viên.

2.3. Về nhận thức của cá nhân, cơ quan, tổ chức về trọng tài thương mại

Hoạt động tuyên truyền, quảng bá về vị trí, vai trò của trọng tài thương mại cũng như việc quán triệt đối với các cán bộ, cơ quan nhà nước tuy đã được quan tâm thực hiện nhưng hình thức và nội dung triển khai thực hiện còn hạn chế. Điều đó dẫn đến nhận thức về trọng tài trong xã hội còn hạn chế, mới chỉ tập trung vào một số nhóm đối tượng. Ngoài ra, nhiều cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp còn nhận thức chưa đúng về hoạt động trọng tài thương mại, chưa nhận thức được vai trò của giải quyết tranh chấp là một cách kiểm soát rủi ro kinh doanh, ít quan tâm đến điều khoản giải quyết tranh chấp, có thói quen sử dụng Tòa án trong việc giải quyết tranh chấp. Doanh nghiệp chưa có niềm tin vào vai trò của trọng tài và khả năng thực thi các phán quyết của trọng tài trong thực tế.

2.4. Về quản lý nhà nước trong lĩnh vực trọng tài thương mại

Việc tuyên truyền phổ biến quy định pháp luật về trọng tài thương mại tuy đã được triển khai thực hiện nhưng chưa nhận được sự quan tâm đúng mức của các cá nhân, cơ quan, tổ chức, đặc biệt là nhận thức của doanh nghiệp về vai trò và hiệu quả của phương thức giải quyết các tranh chấp bằng trọng tài thương mại.

Mặc dù các cơ quan, tổ chức đã thay đổi phần nào nhận thức về vị trí, vai trò của trọng tài thương mại, tuy nhiên, theo báo cáo của tổ chức trọng tài thương mại thì các tổ chức này vẫn gặp khó khăn khi phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền liên quan như Tòa án, Thi hành án³. Công tác thanh tra, kiểm tra trong lĩnh vực trọng tài thương mại chưa được tập trung thực hiện.

³ Theo báo cáo của các tổ chức trọng tài, một số tòa án nhân dân chưa thiện chí trong công tác phối hợp với các tổ chức trọng tài thương mại; xem xét, giải quyết các phán quyết của tổ chức trọng tài thương mại còn chậm, các phán quyết bị hủy bỏ với những lý do không thuyết phục.

Cơ chế thông tin giữa các cơ quan quản lý nhà nước với các tổ chức trọng tài hiện nay còn nhiều hạn chế dẫn đến việc phối hợp quản lý và hỗ trợ cho hoạt động trọng tài vẫn còn bất cập.

Đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý về lĩnh vực trọng tài thương mại còn mỏng, chưa được đào tạo, bồi dưỡng thường xuyên về kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước đối với lĩnh vực này. Điều này, ảnh hưởng đến tiến độ, chất lượng triển khai các hoạt động quản lý nhà nước trong lĩnh vực trọng tài thương mại. Bên cạnh đó, kinh phí ngân sách dành cho hoạt động hỗ trợ, phát triển hoạt động trọng tài thương mại còn hạn chế, điều này ảnh hưởng phần nào đến việc thực hiện các hoạt động quảng bá, tuyên truyền để nâng cao nhận thức của cơ quan, tổ chức, cộng đồng doanh nghiệp về hoạt động trọng tài thương mại.

3. Dự báo tình hình phát triển của hoạt động trọng tài thương mại và định hướng

Trọng tài thương mại là phương thức giải quyết tranh chấp được áp dụng phổ biến trên thế giới với các ưu điểm như: doanh nghiệp được lựa chọn tổ chức trọng tài, địa điểm, ngôn ngữ, thời gian tiến hành các hoạt động tố tụng của trọng tài; việc xét xử bằng hình thức trọng tài giữ được bí mật cho các chủ thể tham gia tranh chấp, bảo đảm tính minh bạch trong xét xử; nhanh hơn so với quy trình tố tụng của Tòa án. Từ đó, giảm thiểu chi phí, thời gian doanh nghiệp phải bỏ ra để giải quyết các tranh chấp, giúp các doanh nghiệp tranh thủ được nhiều cơ hội để tiếp tục đầu tư vào các dự án khác cũng như xoay vòng vốn để kinh doanh; góp phần tạo môi trường thuận lợi, thu hút đầu tư của các tổ chức, doanh nghiệp quốc tế, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế-xã hội ở nước ta.

Ngoài ra, hoạt động trọng tài thương mại góp phần giảm khối lượng công việc của các cơ quan Tòa án trong tiếp nhận và xét xử các vụ việc tranh chấp thương mại. Tòa án sẽ không phải tăng đội ngũ biên chế thẩm phán, giảm đầu tư cơ sở vật chất cho hệ thống. Qua đó, góp phần làm giảm gánh nặng ngân sách do nhà nước; góp phần vào công cuộc cải cách tư pháp và hội nhập quốc tế.

3.1. Dự báo

Luật Trọng tài thương mại năm 2010, Luật Hòa giải cơ sở năm 2013, Luật Tổ chức Tòa án nhân dân năm 2014, Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 được ban hành là những bước tiến của pháp luật Việt Nam trong việc đảm bảo giải quyết tốt hơn các tranh chấp phát sinh trong xã hội, đặc biệt là trong lĩnh vực kinh tế, thương mại, đầu tư. Bên cạnh đó, trong bối cảnh hội nhập, giao lưu dân sự thương mại quốc tế ngày càng phát triển, xu hướng xích lại gần nhau trong đời sống kinh tế, xã hội của các nước, sự phụ thuộc lẫn nhau giữa các nền kinh tế, nhu cầu về trao đổi hàng hóa và chuyển giao công nghệ, đầu tư đã thúc đẩy tự do hóa thương mại và việc xuất hiện các thỏa thuận quốc tế về giải quyết tranh chấp phát sinh. Những yếu tố trên sẽ góp phần thúc đẩy sự gia tăng nhu cầu, lựa chọn giải quyết tranh chấp bằng trọng tài thương mại.

Nước ta nằm trong khu vực Châu Á – Thái Bình Dương với nhiều nền tài phán xây dựng luật trọng tài trên cơ sở Luật mẫu về trọng tài thương mại quốc tế của Ủy ban Liên Hiệp Quốc về Luật Thương mại quốc tế (UNCITRAL), đồng thời cũng nằm trong khu vực có nhu cầu sử dụng dịch vụ trọng tài ngày càng tăng như là một hệ quả của việc tăng cường đầu tư và các hoạt động thương mại. Nhiều tổ chức trọng tài thương mại tại các quốc gia trong khu vực có quy mô lớn và chuyên nghiệp, như: Trung tâm trọng tài Quốc tế Singapore, Trung tâm trọng tài khu vực Kuala Lumpur, Trung tâm trọng tài Quốc tế Hồng Kông. Nhiều quốc gia có chính sách hỗ trợ hoạt động trọng tài thương mại, như: Chính phủ Singapore và Chính phủ Malaysia đã đầu tư vào hệ thống trụ sở hiện đại cho Trung tâm trọng tài Quốc tế Singapore và Trung tâm trọng tài khu vực Kuala Lumpur. Trung tâm trọng tài Quốc tế Hồng Kông nhận được sự hỗ trợ tài chính từ Chính phủ để quảng bá, xúc tiến cho hoạt động trọng tài.

Cùng với sự tăng trưởng kinh tế của đất nước, sự thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài ngày càng gia tăng mạnh mẽ, những cam kết của Việt Nam khi gia nhập WTO và các văn bản pháp luật về trọng tài thương mại hiện hành, sự phát triển của các tổ chức trọng tài thương mại tại các nước trong khu vực, hoạt động trọng tài thương mại ở nước ta nói chung và Thành phố nói riêng có nhiều thời cơ, vận hội với những triển vọng to lớn, bắt kịp sự phát triển của trọng tài quốc tế.

3.2. Định hướng phát triển các tổ chức trọng tài thương mại

a) Về tổ chức trọng tài thương mại

- Tổ chức trọng tài chú trọng xây dựng bộ máy bài bản, chuyên nghiệp, hỗ trợ một cách tốt nhất cho hoạt động của trọng tài viên.

- Các tổ chức trọng tài thương mại xây dựng quy tắc tố tụng phù hợp với Luật Trọng tài thương mại và thực tiễn phát sinh trong hoạt động trọng tài thương mại.

- Mở rộng trụ sở, đầu tư thêm trang thiết bị hiện đại phục vụ cho hoạt động trọng tài thương mại nhằm đáp ứng yêu cầu mới.

b) Về trọng tài viên

- Các tổ chức trọng tài thương mại xây dựng đội ngũ trọng tài viên có năng lực, trình độ chuyên môn, trình độ ngoại ngữ theo từng lĩnh vực ngành nghề nhằm phục vụ hội nhập quốc tế.

- Việc phát triển lực lượng trọng tài viên phải dựa trên nền tảng đạo đức phẩm chất và năng lực chuyên môn, trình độ ngoại ngữ, kỹ năng trọng tài.

c) Về hoạt động

- Nâng cao uy tín, tăng số lượng vụ việc giải quyết tranh chấp thương mại, góp phần giảm áp lực cho Tòa án tại khu vực Thành phố Hồ Chí Minh.

- Các tổ chức trọng tài phải đảm bảo các vụ việc được giải quyết nhanh chóng, chính xác, không vi phạm các quy định về tố tụng.

- Tăng cường hình ảnh trọng tài Việt Nam trên trường quốc tế, mở rộng hoạt động để có thể tiếp nhận và giải quyết tốt các tranh chấp có yếu tố quốc tế. Tổ chức, doanh nghiệp, trong đó có doanh nghiệp vừa và nhỏ biết đến và sử dụng trọng tài thương mại như một cơ chế giải quyết tranh chấp hiệu quả.

Để đạt được những mục tiêu hoạt động trên, các tổ chức trọng tài thương mại cần tập trung đẩy mạnh thực hiện các việc sau:

- Nâng cao chất lượng và số lượng trọng tài viên, tăng cường đào tạo, bồi dưỡng và nâng cao hiệu quả làm việc đối với trọng tài viên, từ đó nâng cao hiệu quả hoạt động của các Trung tâm Trọng tài.

- Đầu tư, trang bị cơ sở vật chất, kiện toàn, củng cố bộ máy điều hành;

- Tiếp tục công tác tuyên truyền, quảng bá hoạt động trọng tài cho các cá nhân, tổ chức, đặc biệt là các doanh nghiệp, trong đó, có các doanh nghiệp vừa và nhỏ. Xây dựng niềm tin để thu hút doanh nghiệp giải quyết tranh chấp bằng trọng tài trong nền kinh tế thị trường, hội nhập quốc tế.

- Các tổ chức trọng tài thương mại phối hợp, nghiên cứu phát hiện, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật về trọng tài thương mại. Nghiên cứu đề xuất tháo gỡ khó khăn vướng mắc về cơ chế chính sách nhằm hỗ trợ cho hoạt động trọng tài phát triển theo yêu cầu đổi mới.

III. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU, PHẠM VI CỦA ĐỀ ÁN

1. Quan điểm

- Thể chế hóa quan điểm, đường lối chủ trương của Đảng về chiến lược cải cách tư pháp, chiến lược hội nhập quốc tế, cũng như những chủ trương, chính sách, định hướng quan trọng của Đảng về cải cách hành chính, phát triển kinh tế xã hội của đất nước.

- Tạo môi trường kinh doanh thông thoáng, minh bạch, bảo đảm quyền tự do kinh doanh và cạnh tranh công bằng trong lĩnh vực giải quyết tranh chấp.

- Thúc đẩy sự phát triển phương thức giải quyết bằng trọng tài thương mại.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu tổng quát

- Về tổ chức trọng tài thương mại, trọng tài viên, hoạt động trọng tài thương mại ngày càng chuyên nghiệp, hiệu quả và mở rộng hoạt động để tiếp nhận và giải quyết tốt các tranh chấp thương mại có yếu tố quốc tế, góp phần hỗ trợ tòa án giảm tải giải quyết các tranh chấp thương mại.

- Nâng cao hiểu biết, nhận thức của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp, trong đó có doanh nghiệp vừa và nhỏ về vị trí, vai trò của trọng tài thương mại và lựa chọn phương thức trọng tài để giải quyết tranh chấp thương mại.

- Góp phần xây dựng và hoàn thiện thể chế, chính sách về trọng tài thương mại.

- Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về trọng tài thương mại.

2.2. Mục tiêu cụ thể

- Về nâng cao hiểu biết, nhận thức của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp, trong đó có doanh nghiệp vừa và nhỏ về vị trí, vai trò của trọng tài thương mại:

+ Hàng năm, mỗi cơ quan báo chí Thành phố (Đài Truyền hình Thành phố, Đài Tiếng nói nhân dân Thành phố, Báo Sài Gòn giải phóng, Báo Pháp luật Thành phố, Báo Tuổi trẻ) thực hiện ít nhất 03 chuyên mục có nội dung phổ biến quy định pháp luật, hoạt động trọng tài thương mại; các cơ quan thực hiện tuyên truyền, phổ biến về trọng tài thương mại sâu rộng trên địa bàn Thành phố.

+ Trong giai đoạn 2016-2020, phát hành một số tài liệu tuyên truyền về trọng tài thương mại.

- Về xây dựng và hoàn thiện thể chế, chính sách về trọng tài thương mại: Hàng năm, triển khai quy định về trọng tài thương mại và có kiến nghị các giải pháp và đề xuất sửa đổi, bổ sung quy định về trọng tài thương mại.

- Về nâng cao tính chuyên nghiệp, hiệu quả của tổ chức trọng tài thương mại, trọng tài viên:

+ Năm 2016, 100% các tổ chức trọng tài thương mại xây dựng và ban hành Bộ quy tắc tố tụng trọng tài của tổ chức mình.

+ Hàng năm, tổ chức cho 50% trọng tài viên của tổ chức trọng tài thương mại trên địa bàn Thành phố tham gia các buổi tọa đàm, hội nghị, hội thảo, lớp đào tạo, bồi dưỡng liên quan đến kỹ năng trọng tài và kinh nghiệm trong giải quyết các tranh chấp thương mại.

+ Trong giai đoạn 2016-2020, Thành phố hợp tác với ít nhất một tổ chức trọng tài thương mại ở nước ngoài để trao đổi, bồi dưỡng về kinh nghiệm, nghiệp vụ cho trọng tài viên; các tổ chức trọng tài thương mại tăng cường công tác quản trị, điều hành tổ chức trọng tài thương mại.

- Về tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về trọng tài thương mại:

+ Hàng năm, tổ chức ít nhất một hội nghị, tọa đàm giữa cơ quan nhà nước với tổ chức trọng tài thương mại để nắm bắt khó khăn, vướng mắc trong quá trình hoạt động và có giải pháp tháo gỡ; thực hiện kiểm tra, thanh tra ít nhất 40% tổ chức trọng tài thương mại.

+ Đến năm 2017, ban hành Quy chế phối hợp giữa Tòa án nhân dân Thành phố, Cục Thi hành án dân sự Thành phố, Sở Tư pháp và các tổ chức trọng tài thương mại.

+ Đến năm 2020, thực hiện tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Đề án và tuyên dương, khen thưởng trọng tài viên, tổ chức trọng tài thương mại và cá nhân, tổ chức liên quan có thành tích đóng góp vào sự phát triển hoạt động trọng tài thương mại.

3. Phạm vi của Đề án

Đề án được thực hiện từ năm 2016 đến hết năm 2020, trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đối tượng tác động:

+ Tòa án nhân dân Thành phố, Cục Thi hành án dân sự Thành phố, các Sở, ban, ngành, Đoàn Luật sư Thành phố, Ủy ban nhân dân quận-huyện trên địa bàn Thành phố.

+ Các cơ quan báo chí Thành phố, trong đó, tập trung là Đài Truyền hình Thành phố Hồ Chí Minh, Đài Tiếng nói nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Báo Sài Gòn Giải Phóng, Báo Pháp luật Thành phố Hồ Chí Minh, Báo Tuổi trẻ.

+ Các hội nghề nghiệp, tổ chức trọng tài thương mại, tổ chức hành nghề luật sư, tổ chức hành nghề công chứng, tổ chức tín dụng, trường đại học có đào tạo luật, cá nhân, tổ chức, các doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường hoạt động tuyên truyền, nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của trọng tài thương mại trong xã hội

a) Biên soạn, phát hành tài liệu (cẩm nang pháp luật, sách hỏi đáp...) để phục vụ các hoạt động tuyên truyền về trọng tài thương mại.

- Chủ trì: Sở Tư pháp.

- Phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài chính, các tổ chức trọng tài thương mại.

- Thời gian: Năm 2016-2020.

b) Chỉ đạo các cơ quan truyền thông Thành phố (Đài Truyền hình Thành phố, Đài Tiếng nói nhân dân Thành phố, Báo Sài Gòn Giải Phóng, Báo Pháp luật Thành phố Hồ Chí Minh, Báo Tuổi trẻ...) phối hợp với các cơ quan, tổ chức xây dựng chuyên mục có nội dung phổ biến về trọng tài thương mại, dưới các hình thức: đưa tin, phân tích, bình luận chuyên sâu, phổ biến kiến thức và giải đáp pháp luật.

- Chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tư pháp.

- Phối hợp: Sở Tài chính, cơ quan báo chí Thành phố, các tổ chức trọng tài thương mại.

- Thời gian: Hàng năm.

c) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến về trọng tài thương mại cho cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp; trường đại học có đào tạo luật; tổ chức hành nghề luật sư; tổ chức hành nghề công chứng; tổ chức tín dụng trên địa bàn Thành phố, dưới các hình thức: hội nghị, hội thảo, tọa đàm chuyên sâu.

- Chủ trì: Sở Tư pháp.

- Phối hợp: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Công Thương, Hiệp hội Doanh nghiệp Thành phố, Sở Thông tin và Truyền thông, Ủy ban nhân dân quận-huyện, Hội Luật gia Thành phố, các tổ chức trọng tài thương mại, các đơn vị có liên quan.

- Thời gian: Hàng năm.

2. Triển khai, thực hiện có hiệu quả quy định pháp luật về trọng tài thương mại trên địa bàn Thành phố; kiến nghị, đề xuất xây dựng, hoàn thiện thể chế và chính sách về trọng tài thương mại

a) Tiếp tục triển khai, thực hiện Luật Trọng tài thương mại và các văn bản hướng dẫn thi hành; đề xuất, kiến nghị giải pháp tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc.

- Chủ trì: Sở Tư pháp.

- Phối hợp: Tòa án nhân dân Thành phố, Sở Tài chính, Cục Thi hành án dân sự Thành phố, Cục Thuế Thành phố, Đoàn Luật sư Thành phố, Hội Luật gia Thành phố, các tổ chức trọng tài thương mại.

- Thời gian: Hàng năm.

b) Nghiên cứu, rà soát những hạn chế, bất cập của Luật trọng tài thương mại và các quy định liên quan đến trọng tài thương mại; kiến nghị, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định về trọng tài thương mại nhằm phát huy vai trò của trọng tài thương mại trong việc giải quyết tranh chấp thương mại.

- Chủ trì: Sở Tư pháp.

- Phối hợp: Tòa án nhân dân Thành phố, Sở Tài chính, Cục Thi hành án dân sự Thành phố, Cục Thuế Thành phố, Đoàn Luật sư Thành phố, Hội Luật gia Thành phố, các tổ chức trọng tài thương mại.

- Thời gian: Hàng năm.

3. Nâng cao năng lực giải quyết tranh chấp, kỹ năng trọng tài cho đội ngũ trọng tài viên và các tổ chức trọng tài thương mại

a) Tổ chức Tọa đàm, Hội nghị, Hội thảo liên quan đến kỹ năng trọng tài và kinh nghiệm trong giải quyết các tranh chấp thương mại.

- Chủ trì: Sở Tư pháp.

- Phối hợp: Tòa án nhân dân Thành phố, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Công Thương, Sở Nội vụ, Sở Ngoại vụ, các tổ chức trọng tài thương mại.

- Thời gian: Hàng năm.

b) Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng trọng tài, kiến thức pháp luật cho các trọng tài viên tại các tổ chức trọng tài thương mại trên địa bàn Thành phố.

- Chủ trì: Sở Tư pháp.

- Phối hợp: Tòa án nhân dân Thành phố, Sở Tài chính, Cục Thi hành án dân sự Thành phố, tổ chức hành nghề luật sư, các tổ chức trọng tài thương mại.

- Thời gian: Hàng năm.

c) Nghiên cứu các chương trình hợp tác quốc tế để tổ chức cho trọng tài viên học hỏi kinh nghiệm nước ngoài.

- Chủ trì: Sở Tư pháp.

- Phối hợp: Sở Tài chính, Sở Nội vụ, Sở Ngoại vụ, các cơ quan, tổ chức có liên quan và các tổ chức trọng tài thương mại.

- Thời gian: Năm 2016-2020.

d) Xây dựng, ban hành và áp dụng bộ Quy tắc tố tụng trọng tài của tổ chức mình.

- Chủ trì: Các tổ chức trọng tài thương mại.

- Phối hợp: Sở Tư pháp.

- Thời gian: Năm 2016.

đ) Xây dựng tổ chức trọng tài thương mại chuyên nghiệp, hoạt động hiệu quả, thông qua tăng cường công tác quản trị, điều hành tổ chức trọng tài thương mại, đào tạo bồi dưỡng và phát triển đội ngũ trọng tài viên, đầu tư trang bị cơ sở vật chất, quảng bá hoạt động của tổ chức.

- Chủ trì: Các tổ chức trọng tài thương mại.

- Phối hợp: Sở Tư pháp.

- Thời gian: Năm 2016-2020.

4. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về trọng tài thương mại

a) Tổ chức hội nghị, tọa đàm với các tổ chức trọng tài thương mại để nắm bắt khó khăn, vướng mắc trong quá trình hoạt động nhằm có giải pháp tháo gỡ hoặc đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền tháo gỡ.

- Chủ trì: Sở Tư pháp.

- Phối hợp: Tòa án nhân dân Thành phố, Cục Thi hành án Dân sự Thành phố, Cục Thuế Thành phố, Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Sở Tài chính, các cơ quan có liên quan, các tổ chức trọng tài thương mại.

- Thời gian: Hàng năm.

b) Tăng cường thanh tra, kiểm tra định kỳ và đột xuất về tổ chức và hoạt động trọng tài thương mại tại Thành phố.

- Chủ trì: Sở Tư pháp.

- Phối hợp: Tòa án nhân dân Thành phố, Cục Thuế Thành phố, Sở Lao động Thương binh và Xã hội.

- Thời gian: Hàng năm.

c) Xây dựng Quy chế phối hợp giữa Tòa án nhân dân Thành phố, Cục Thi hành án dân sự Thành phố, Sở Tư pháp và các tổ chức trọng tài thương mại để hỗ trợ hoạt động trọng tài thương mại, nâng cao hiệu quả hoạt động trọng tài thương mại và hiệu lực quản lý nhà nước về trọng tài thương mại.

- Chủ trì: Sở Tư pháp.

- Phối hợp: Tòa án nhân dân Thành phố, Cục Thi hành án dân sự Thành phố, Sở Tài chính, các cơ quan có liên quan, các tổ chức trọng tài thương mại.

- Thời gian: Năm 2016-2017.

d) Đánh giá chất lượng hoạt động trọng tài thương mại, đề xuất những giải pháp để nâng cao chất lượng hoạt động trọng tài thương mại.

- Chủ trì: Sở Tư pháp.

- Phối hợp: Tòa án nhân dân Thành phố, Cục Thi hành án dân sự Thành phố, Cục Thuế Thành phố, Sở Lao động Thương binh và Xã hội, các tổ chức trọng tài thương mại.

- Thời gian: Năm 2016-2020.

đ) Tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Đề án và tuyên dương, khen thưởng trọng tài viên, tổ chức trọng tài thương mại và cá nhân, tổ chức liên quan có thành tích đóng góp vào sự phát triển hoạt động trọng tài thương mại.

- Chủ trì: Sở Tư pháp.

- Phối hợp: Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân quận-huyện, tổ chức trọng tài thương mại và các cơ quan liên quan.

- Thời gian: Năm 2020.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp

- Tổ chức quán triệt, phổ biến Đề án và xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan thực hiện những nhiệm vụ theo Đề án.

- Triển khai, hướng dẫn cho Sở, ban ngành các nội dung, thời hạn thực hiện báo cáo tình hình thực hiện Đề án; tiếp nhận báo cáo của Sở, ban ngành và tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố.

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Đề án. Tập hợp những khó khăn, vướng mắc do các cơ quan, đơn vị phản ánh trong quá trình thực hiện Đề án, đề xuất trình Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định.

- Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân Thành phố công tác tổng kết thực hiện Đề án.

2. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chỉ đạo các cơ quan báo chí Thành phố phối hợp chặt chẽ với Sở Tư pháp tổ chức thực hiện các nội dung của Đề án.

3. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp thẩm định dự toán và bố trí kinh phí để triển khai thực hiện Đề án, trình Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt.

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị có liên quan dự trù và quyết toán kinh phí thực hiện Đề án theo quy định.

4. Sở, ban, ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân quận-huyện

- Phối hợp với các cơ quan, tổ chức để triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân công trong Đề án.

- Định kỳ hàng năm hoặc đột xuất theo hướng dẫn của Sở Tư pháp, thực hiện báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố (thông qua Sở Tư pháp) về tình hình thực hiện và các khó khăn, vướng mắc liên quan trong quá trình triển khai Đề án.

5. Đơn vị truyền thông Thành phố

- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân công tại Mục V của Đề án, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

- Xây dựng dự toán kinh phí thực hiện đối với nhiệm vụ được phân công, gửi Sở Tư pháp lấy ý kiến trước khi gửi Sở Tài chính thẩm định.

6. Tổ chức trọng tài thương mại

- Chủ động có các biện pháp để tăng cường công tác quản trị, điều hành tổ chức trọng tài thương mại, phát triển và nâng cao chất lượng đội ngũ trọng tài viên, đầu tư trang bị cơ sở vật chất, quảng bá hoạt động trọng tài thương mại nhằm xây dựng tổ chức tài thương mại hoạt động chuyên nghiệp, hiệu quả.

- Phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan triển khai thực hiện Đề án.

- Kịp thời báo cáo Sở Tư pháp khó khăn, vướng mắc liên quan đến hoạt động trọng tài thương mại.

7. Tòa án nhân dân Thành phố

- Đề nghị Tòa án nhân dân Thành phố phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện các nội dung của Đề án.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí triển khai thực hiện Đề án được bố trí từ kinh phí thực hiện không tự chủ của ngân sách Thành phố, nguồn thu và các nguồn hỗ trợ, tài trợ hợp pháp khác của cơ quan, đơn vị (nếu có). Hàng năm, cơ quan, đơn vị được phân công nhiệm vụ chủ trì có trách nhiệm dự toán kinh phí để thực hiện các nội dung trong Đề án, gửi Sở Tài chính thẩm định, trình Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, phê duyệt.

Riêng kinh phí thực hiện Điểm d và đ Khoản 3 Mục IV của Đề án do các tổ chức trọng tài thương mại tự bố trí./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Huỳnh Cách Mạng